

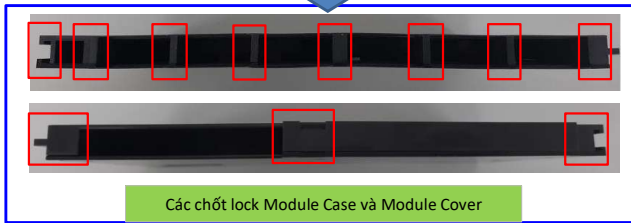
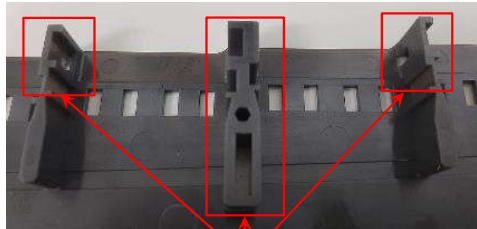
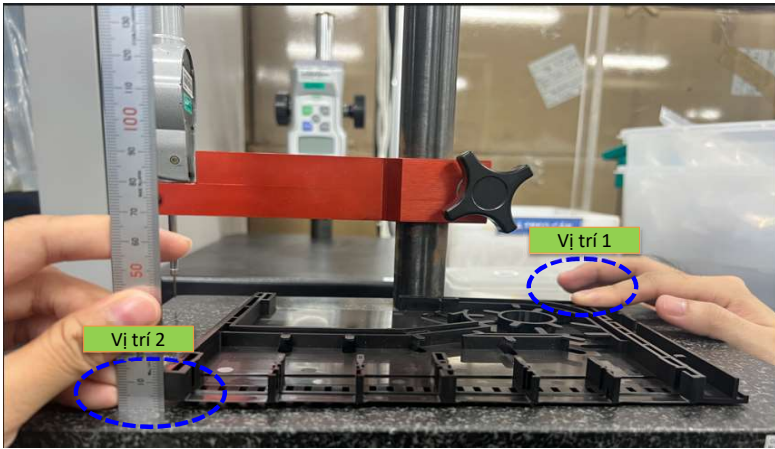


FUJIKURA FIBER OPTICS VIETNAM LTD					
HƯỚNG DẪN KIỂM TRA					
Số WI : 000-7-WI-0962		Phiên bản:3		Trang: 1/4	
1. PHẠM VI ÁP DỤNG/APPLICATION					
Áp dụng cho qui trình kiểm tra vật tư:					
Tên		Bản vẽ		Màu vật tư	
Module case		S754719-01		Black	
2. NỘI DUNG/CONTENT					
1. Kiểm tra ngoại quan: Đảm bảo 100% hàng xuất FOV không bị lỗi					
STT	Các bước chính	Nội dung thao tác	Hình ảnh	Dụng cụ	Yêu cầu khách hàng
1	Kiểm tra toàn bộ ngoại quan sản phẩm.	<p>Kiểm tra ngoại quan toàn bộ bề mặt sản phẩm:</p> <ul style="list-style-type: none">- chú ý lỗi trầy xước.- Chú ý lỗi lõm, mẻ, nứt.- Chú ý lỗi bavia.- Chú ý lỗi biến dạng, thiếu nhựa,ngăn trắng.- Kiểm tra các gờ, cạnh.- Chú ý lỗi cổng nhựa.- Chú ý lỗi chảy nhựa, biến trắng.	<div><p>Mặt ngoài</p></div> <div><p>Mặt trong</p></div> <div><p>Lỗi bavia tại lỗ: NG</p><p>Burrs</p></div> <div><p>Lỗi cổng nhựa quá cao: NG</p></div> <div><p>White mark on surface</p><p>Lỗi biến trắng trên bề mặt: NG</p></div> <div><p>Lỗi lõm: NG</p></div> <div><p>Lỗi vân nhựa: NG</p><p>Lỗi Bavia: NG</p></div> <td>Microscope</td> <td><p>Phải đảm bảo ngoại quan của sản phẩm:</p><ul style="list-style-type: none">- Không bị nứt, gãy, biến dạng, thiếu nhựa.OK- Không trầy xước, lẫn tạp chất, vết dơ, biến trắng.OK- Không chấp nhận Bavia.OK- Không có vết bong, chảy nhựa.OK- Chiều cao cổng nhựa không cao hơn bề mặt 0.2 mm.OK- Chấp nhận trầy bóng, không trầy cảm nhận bằng tay.OK</td>	Microscope	<p>Phải đảm bảo ngoại quan của sản phẩm:</p> <ul style="list-style-type: none">- Không bị nứt, gãy, biến dạng, thiếu nhựa.OK- Không trầy xước, lẫn tạp chất, vết dơ, biến trắng.OK- Không chấp nhận Bavia.OK- Không có vết bong, chảy nhựa.OK- Chiều cao cổng nhựa không cao hơn bề mặt 0.2 mm.OK- Chấp nhận trầy bóng, không trầy cảm nhận bằng tay.OK
Bảo mật Tài liệu này là tài sản của FOV, không được phép mang ra ngoài khi không được sự chấp thuận của ban lãnh đạo FOV.					



II. Kiểm tra chức năng: Trong giai đoạn sản xuất hàng loạt, số lượng mẫu cần kiểm 1 shot/ Working day

	<p>Kiểm tra khả năng lắp với Rod L (S754719-04) hoặc Rod R (S754719-03)</p> <p>3</p>	<p>- Lắp Rod L hoặc Rod R vào Module Case: nếu quá trình lắp dễ dàng không có bất thường xảy ra -> OK, ngược lại NG.</p>	 <p>Module Case</p> <p>Rod R</p>	<p>Mất thường</p>	<p>- Đảm bảo Rod L hoặc Rod R được lắp vào Module case dễ dàng, không có bất thường xảy ra.</p>
<p>1</p>	<p>Kiểm tra khả năng lắp với Adapter Holder (S754719-07*)</p> <p>(*** thay thế cho các phiên bản A, B, C,...)</p> <p>3</p>	<p>- Lắp Adapter Holder vào Module Case: nếu quá trình lắp dễ dàng không có bất thường xảy ra -> OK, ngược lại NG.</p> <p>- Sau đó cầm sản phẩm lên, quay ngược sản phẩm theo hướng Adapter Holder hướng xuống đất. Nếu Adapter Holder không rơi khỏi Module Case -> OK. Ngược lại NG.</p> <p>=> Cả 2 trường hợp OK thì xác nhận OK, ngược lại NG.</p>	 <p>Adapter Holder</p> <p>Module Case</p> <p>Vị trí lock Adapter Holder với Module Case</p>	<p>Mất thường</p>	<p>- Đảm bảo Adapter Holder được lắp vào Module case dễ dàng, không có bất thường xảy ra.</p>

FUJIKURA FIBER OPTICS VIETNAM LTD					
HƯỚNG DẪN KIỂM TRA					
Số WI : 000-7-WI-0962		Phiên bản:3		Trang: 3/4	
II. Kiểm tra chức năng: Trong giai đoạn sản xuất hàng loạt, số lượng mẫu cần kiểm 1 shot/ Working day					
2	<div>Kiểm tra khả năng lắp với Module Cover (S754719-02)</div> <div>3</div>	<p>'- Lắp Module Cover vào Module Case: nếu quá trình lắp dễ dàng không có bất thường xảy ra -> OK, ngược lại NG.</p>	<div>  Các chốt lock Module Case và Module Cover  Kiểm tra các lock, nếu không có bavie thì khi lắp Module Case vào Module Cover sẽ chặt và dễ dàng hơn.</div>	Mất thường	<p>'- Đảm bảo Module Case được lắp chặt vào Module Cover dễ dàng, không có bất thường xảy ra.</p>
3	<div>3</div> <div>Kiểm tra độ cong của sản phẩm</div>	<p>- Đặt mẫu trên mặt phẳng (bàn đá) - Dùng tay áp sát bề mặt Module case vào mặt bàn đá tại vị trí góc. - Kiểm tra khoảng cách giữa vị trí bàn đá và Module case bằng thước lá / dưỡng đo 1mm tại vị trí 2 Nếu dưỡng đo không lọt/ giá trị đo thước đo $\leq 1\text{mm}$ ==> ĐẠT Nếu dưỡng đo lọt/ giá trị đo thước đo $\geq 1\text{mm}$ ==> KHÔNG ĐẠT</p>	<div> Vị trí 1 Vị trí 2</div>	Dưỡng đo hoặc thước lá	<p>- Đảm bảo khe hở theo yêu cầu</p>

Bảo mật

Tài liệu này là tài sản của FOV, không được phép mang ra ngoài khi không được sự chấp thuận của ban lãnh đạo FOV.

REVISION HISTORY							
STT	Ngày	Người ban hành	Phiên bản	Nội dung		Lý do thay đổi	Người yêu cầu
				Nội dung cũ	Nội dung mới		
1	1-Apr-22	N.H.H.Diep	1		New Issue		D.H.Nhung
2	26-Apr-22	N.H.H.Diep	2	+ Kích thước 1; 2; 3; 5 đo bằng Microscope (MM). + Kích thước 4 đo bằng thước kẹp (DC).	Dụng cụ tại FOV: + Kích thước 1; 2; 3; 5; 6 đo bằng thước kẹp (DC) + Kích thước 4 đo bằng Microscope (MM). Dụng cụ tại supplier: + Kích thước 2; 3; 4; 5 đo bằng Microscope (MM). + Kích thước 1; 6 đo bằng thước kẹp (DC).		D.H.Nhung
3	15-Oct-24	H.T.M.Linh	3		- Mục II.1, II.2: Thêm bản vẽ vật tư lắp ráp chức năng. - Thêm mục II.3: Kiểm tra độ cong của sản phẩm.		D.H.Nhung